| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN KRÔNG NĂNG**<br>**TỈNH ĐẮK LẮK** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** |

Bản án số: 62/2024/HSST
Ngày: 21-11-2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Xuân Hải.
*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Chinh;
2. Ông Trần Đình Long;

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lương Công Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng tỉnh Đắk Lắk.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk*** *tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Đức Bùi - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xét xử sơ thẩm trực tiếp, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2024/HSST ngày 22 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ HUY H**, sinh năm 1989 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKNKTT: Thôn L, xã M, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở trước khi phạm tội: Nhà trọ H, tổ 10, ấp L, phường T, thành phố B, tỉnh Bình Dương; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Huy T, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1966, hiện bố mẹ bị cáo đang sinh sống và làm nông tại thôn L, xã M, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; bị cáo có vợ là Lâm Thị H, sinh năm 1991 và có 02 con (con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017), hiện tại vợ và các con của bị cáo đang sinh sống tại Nhà trọ H, tổ 10, ấp L, phường T, thành phố B, tỉnh Bình Dương.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ vào ngày 28/7/2024, sau đó chuyển tạm giam. Hiện tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Krông Năng, có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Chị Hoàng Thị H1, sinh năm 1991; trú tại: Thôn S, xã P, huyện N, tỉnh Đắk Lắk (có đơn xin xét xử vắng mặt);

**- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Bùi Văn L, sinh năm 1987; trú tại: 1/157 khu phố HL 2, phường G, thành phố A, tỉnh Bình Dương (vắng mặt);

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1966; trú tại: Thôn L, xã M, huyện C, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 04/2023, chị Hoàng Thị H1 (sinh năm 1991), trú tại: Thôn Giang Sơn, xã Ea Puk, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk lên thành phố Hồ Chí Minh để khám chữa bệnh thì gặp và quen Lê Huy H. Sau đó hai người phát sinh quan hệ tình dục, quá trình quan hệ tình dục thì H sử dụng điện thoại để quay lại cảnh quan hệ tình dục giữa H và chị H1 để làm kỷ niệm. Đến ngày 25/7/2024, H mở điện thoại xem lại video quay cảnh quan hệ tình dục với chị H1 thì H nảy sinh ý định sử dụng video trên để đe dọa cưỡng đoạt tài sản của chị H1. H sử dụng tài khoản messenger tên "Trai Dương" gửi video cho chị H1 qua tài khoản messenger tên "Bỉ Ngạn Hoa" và nhiều lần nhắn tin đe dọa nếu chị H1 không chuyển cho H số tiền 2.000.000 đồng thì H sẽ gửi video cho chồng và bạn bè trên Facebook của chị H1. Ngày 26/7/2024, chị H1 nhắn tin nói muốn gặp H để đưa tiền để H xóa video, H yêu cầu chị H1 phải đưa cho H số tiền 5.000.000 đồng thì mới đồng ý xóa video. H yêu cầu chị H1 chuyển khoản trước số tiền 1.000.000 đồng qua tài khoản ngân hàng Viettinbank, số tài khoản 104872095523 mang tên Bùi Văn L, sinh năm 1987, ở phường G, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Chị H1 sử dụng số tài khoản 6330987762, ngân hàng BIDV của chị H1 để chuyển số tiền 1.000.000 đồng đến số tài khoản của anh Bùi Văn L, sau đó H nhắn tin nhờ anh L chuyển lại số tiền trên đến số tài khoản 0989054608, ngân hàng MB bank của H. Trưa ngày 27/7/2024, H hẹn gặp chị H1 tại Khu công nghiệp M, phường S, thị xã M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để lấy nốt số tiền còn lại và xóa video thì bị Cơ quan điều tra triệu tập về Công an phường S để làm việc. Tại đây, H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số 1282 ngày 30/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy, số IMEI1: 354565113732444, số IMEI2: 354566113732442:

- Tìm thấy 3818 tập tin hình ảnh trong thời gian từ 25/7/2024 đến 27/7/2024.
- Không tìm thấy tin nhắn Messenger Facebook trong thời gian từ ngày 25/7/2024 đến ngày 27/7/2024.
- Không khôi phục, trích xuất được tin nhắn Zalo trong thời gian từ ngày 25/7/2024 đến ngày 27/7/2024.

Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số IMEI1: 358860081159647, số IMEI2: 358861081159645:

- Tìm thấy 280 tập tin hình ảnh trong thời gian từ 25/7/2024 đến 27/7/2024.
- Không tìm thấy tin nhắn Messenger Facebook, tin nhắn Zalo trong thời gian từ ngày 25/7/2024 đến ngày 27/7/2024.

Tại bản cáo trạng số: 57/CT-VKS ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Lê Huy H, về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã đưa ra các chứng cứ buộc tội, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả đối với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời

giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự, như bản cáo trạng số: 57/CT-VKS ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Huy H phạm tội: "Cưỡng đoạt tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Huy H từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 28/7/2024.

Về phần trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 7.000.000 đồng. Bị hại chị Hoàng Thị H1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại hiệu Sam Sung Galaxy A31 của bị cáo Lê Huy H dùng vào việc phạm tội.

Chấp nhận việc CQCSĐT Công an huyện Krông Năng đã trả lại 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy J7 Prime cho chị Hoàng Thị H1 là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với hành vi của anh Bùi Văn L đã nhận số tiền 1.000.000 đồng từ chị Hoàng Thị H1 và chuyển lại cho bị cáo Lê Huy H. Quá trình điều tra xác định anh L không biết số tiền nêu trên do bị cáo cưỡng đoạt của chị H1. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là đúng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Các quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với bản kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý kết luận: Ngày 25/7/2024, bị cáo Lê Huy H đã gửi video quay lại cảnh quan hệ tình dục qua tin nhắn messenger (Facebook) cho chị Hoàng Thị H1, trú tại: Thôn S, xã P, huyện N, tỉnh Đắk Lắk, để đe dọa uy hiếp tinh thần của chị H1 nhằm chiếm đoạt số tiền 5.000.000 đồng của chị H1. Tuy nhiên, bị cáo H mới chiếm đoạt được số tiền 1.000.000 đồng thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng phát hiện.

Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Lê Huy H đã phạm vào tội *"Cưỡng đoạt tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự. Tại Điều luật nêu trên quy định:

***Điều 170 Bộ luật hình sự quy định:***

*"1. Người nào đe dọa sẽ dùng vũ lực hoặc có thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần người khác nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

*..."*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an chung tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi trái pháp luật xâm hại trái pháp luật đến đều bị trừng trị thích đáng và bị xử lý nghiêm minh. Song, do ý thức coi thường pháp luật bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng trị người phạm tội, đồng thời để bị cáo có thời gian cải tạo, rèn luyện mình trở thành người công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật. Mặt khác, phát huy tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm trên địa bàn huyện Krông Năng nói riêng, trên toàn xã hội nói chung.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3.1]. Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt.

[3.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bố và ông nội của bị cáo là người có công với cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử cần cân nhắc, xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[3.3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4]. Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo là phù hợp nên cần chấp nhận.

[5]. Đối với hành vi của anh Bùi Văn L đã nhận số tiền 1.000.000 đồng từ chị Hoàng Thị H1 và chuyển lại cho bị cáo Lê Huy H. Quá trình điều tra xác định anh L không biết số tiền nêu trên do bị cáo cưỡng đoạt của chị H1 mà có. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là là phù hợp.

[6]. Về phần trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 585, Điều 586, Điều 589 của Bộ luật dân sự.

Công nhận việc gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 7.000.000 đồng. Bị hại chị Hoàng Thị H1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy A31, bên trong có 02 sim của bị cáo Lê Huy H dùng vào việc phạm tội.

Chấp nhận việc CQCSĐT Công an huyện Krông Năng đã trả lại 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy J7 Prime cho chị Hoàng Thị H1 là chủ sở hữu hợp pháp.

[8]. Về án phí: Bị cáo Lê Huy H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Huy H phạm tội *"Cưỡng đoạt tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Huy H: **01 (một) năm 06 (sáu) tháng** tù về tội *"Cưỡng đoạt tài sản"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 28/7/2024.

2. Về phần trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 585, Điều 586, Điều 589 của Bộ luật dân sự.

Công nhận việc gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 7.000.000 đồng *(Bảy triệu đồng)*. Bị hại chị Hoàng Thị H1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy, bên trong có 02 sim của bị cáo Lê Huy H dùng vào việc phạm tội *(có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/10/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện N).*

4. Về án phí: Bị cáo Lê Huy H phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kết từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được được niêm yết công khai tại UBND xã, phường, nơi họ cư trú.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL&NVLQ;
- .....;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Trương Xuân Hải**